

Số: 368/QĐ-THCSLQĐ

Dương Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của Trường THCS Lê Quý Đôn năm học 2026 – 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 và các quy định được sửa đổi, bổ sung có liên quan;

Căn cứ Luật số 97/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Kế hoạch số 4773/KH-SGDĐT ngày 09/9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 2087/QĐ-UBND ngày 12/9/2026 của Ủy ban nhân dân phường Dương Nội Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường THCS Lê Quý Đôn;

Kế hoạch số 373/KH-UBND ngày 17/9/2026 của Ủy ban nhân dân phường Dương Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn phường Dương Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 366/KH-THCSLQĐ ngày 19/9/2026 của Trường THCS Lê Quý Đôn về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường năm học 2026 -2027;

Theo đề nghị của Ban Chấp hành Công đoàn và bộ phận Văn phòng Trường THCS Lê Quý Đôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường THCS Lê Quý Đôn năm học 2026 - 2027.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được áp dụng trong năm học 2026 - 2027. Quyết định số 432/QĐ-THCSLQĐ ngày 04/10/2025 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Ban Giám hiệu, Ban Chấp hành Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các tổ chức đoàn thể, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh Trường THCS Lê Quý Đôn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND phường Dương Nội (để báo cáo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Kim Oanh

QUY CHẾ
Thực hiện Dân chủ trong hoạt động
của trường THCS Lê Quý Đôn năm học 2026 - 2027
(Ban hành kèm theo Quyết định số 368/QĐ-THCSLQĐ ngày 19/9/2026
của Hiệu trưởng Trường THCS Lê Quý Đôn)

CHƯƠNG I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường THCS Lê Quý Đôn; quyền, trách nhiệm của Hiệu trưởng, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường; việc công khai thông tin, tham gia ý kiến, đối thoại, kiểm tra, giám sát và giải quyết phản ánh, kiến nghị.

2. Quy chế áp dụng đối với toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động, học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi hoạt động của nhà trường.

Điều 2. Mục đích thực hiện dân chủ

1. Phát huy quyền làm chủ, quyền được biết, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh; đồng thời nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng và từng thành viên trong nhà trường.

2. Bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong quản lý, điều hành; phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, sách nhiễu; xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, an toàn và tôn trọng.

3. Huy động trí tuệ tập thể để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, nhiệm vụ năm học và các chủ trương phát triển nhà trường.

4. Tạo cơ chế tiếp nhận, xử lý và phản hồi ý kiến kịp thời, đúng thẩm quyền; bảo vệ người thực hiện quyền kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo quy định.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện dân chủ

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ trường học và các quy định của ngành; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà giáo, người lao động và người học.

2. Dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; quyền đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm; không lợi dụng dân chủ để gây mất đoàn kết, xúc phạm danh dự, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

3. Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng thời điểm; tăng cường trách nhiệm giải trình và khả năng tiếp cận thông tin theo quy định.

4. Các nội dung thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác, thông tin cá nhân hoặc chưa đủ điều kiện công khai được thực hiện theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II.

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN CỦA CÁC CHỦ THỂ TRONG THỰC HIỆN DÂN CHỦ

Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở; ban hành, tổ chức thực hiện và định kỳ rà soát Quy chế này.
2. Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành; cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời và tổ chức giải trình đối với những nội dung thuộc thẩm quyền.
3. Tổ chức họp giao ban, họp hội đồng, hội nghị viên chức và người lao động, đối thoại với cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh theo quy định.
4. Lắng nghe, tiếp nhận và xử lý hoặc chỉ đạo xử lý kịp thời phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; bảo vệ người thực hiện quyền phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định.
5. Chỉ đạo việc công khai kế hoạch giáo dục, quy chế, quy định nội bộ, tài chính, tài sản, chế độ chính sách, công tác tổ chức cán bộ và các nội dung khác phải công khai theo pháp luật.
6. Phối hợp với Công đoàn tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động đầu năm học; bảo đảm các nội dung thuộc thẩm quyền được tập thể tham gia ý kiến.
7. Chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về kết quả thực hiện dân chủ trong nhà trường.

Điều 5. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động

1. Chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành và nội quy, quy chế của nhà trường.
2. Tham gia ý kiến có trách nhiệm, xây dựng; thực hiện quyền kiểm tra, giám sát theo quy định; không lợi dụng việc góp ý để xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của tổ chức, cá nhân.
3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy chế hoặc xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.
4. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; tôn trọng đồng nghiệp, học sinh, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 6. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể và Ban Thanh tra nhân dân

1. Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên, tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các tổ chức liên quan phối hợp với Hiệu trưởng tuyên truyền, tổ chức và giám sát việc thực hiện dân chủ.
2. Ban Thanh tra nhân dân thực hiện chức năng giám sát theo quy định; tiếp nhận ý kiến, phát hiện và kiến nghị xử lý những vấn đề liên quan đến thực hiện dân chủ, tài chính, tài sản, chế độ chính sách và các nội dung thuộc phạm vi giám sát.
3. Khi phát hiện vấn đề vượt thẩm quyền hoặc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, tổ chức/cá nhân có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Điều 7. Quyền của người học và trách nhiệm tham gia dân chủ

1. Được cung cấp thông tin liên quan đến học tập, rèn luyện, nội quy, quy định, chế độ chính sách và các khoản thu, đóng góp theo quy định.

2. Được tham gia ý kiến về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và đời sống học tập của học sinh thông qua lớp, giáo viên chủ nhiệm, tổ chức Đội và các hình thức phù hợp.

3. Có quyền phản ánh, kiến nghị về những vấn đề ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp; được bảo đảm không bị trù dập, phân biệt đối xử vì việc phản ánh, kiến nghị đúng quy định.

4. Thực hiện ý kiến đóng góp đúng mực, trung thực, có trách nhiệm; tuân thủ nội quy, quy tắc ứng xử và các quy định về an toàn, bảo mật thông tin.

CHƯƠNG III. CÔNG KHAI, MINH BẠCH TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 8. Nội dung phải công khai

1. Chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và văn bản chỉ đạo có liên quan đến tổ chức, hoạt động của nhà trường.

2. Kế hoạch giáo dục, kế hoạch năm học, học kỳ, tháng; các đề án, chương trình, kế hoạch phát triển nhà trường.

3. Dự toán, thực hiện dự toán, quyết toán và các nguồn tài chính khác; việc quản lý, sử dụng tài sản công; các khoản thu, chi theo quy định.

4. Công tác tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động theo quy định và trong phạm vi phải công khai.

5. Các quy chế, quy định nội bộ; quy tắc ứng xử; nội dung liên quan trực tiếp đến việc học tập, rèn luyện, quyền và nghĩa vụ của học sinh.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; kết quả kiểm định chất lượng giáo dục và các nội dung công khai khác theo pháp luật.

7. Kết quả tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động đối với những nội dung được đưa ra lấy ý kiến.

8. Các nội dung công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT và văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Điều 9. Hình thức và thời điểm công khai

1. Niêm yết tại địa điểm phù hợp của nhà trường.

2. Thông báo tại các cuộc họp, hội nghị; thông báo bằng văn bản hoặc thông qua người phụ trách các bộ phận.

3. Đăng tải trên cổng/trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc hệ thống thông tin nội bộ theo quy định.

4. Đối với nội dung thuộc Điều 46 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, thực hiện công khai chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Đối với các nội dung công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT, thực hiện đúng thời điểm, thời hạn cập nhật, lưu trữ và công bố theo Thông tư; thông tin thay đổi phải được cập nhật theo thời hạn pháp luật quy định.

6. Nhà trường bảo đảm thông tin công khai dễ tiếp cận, rõ ràng, chính xác; đồng thời bảo vệ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác và dữ liệu cá nhân theo quy định.

CHƯƠNG IV. THAM GIA Ý KIẾN, ĐỐI THOẠI, KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT

Điều 10. Những nội dung cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động tham gia ý kiến

1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhà trường.

2. Kế hoạch giáo dục, kế hoạch công tác hằng năm, học kỳ, tháng và các nhiệm vụ trọng tâm.

3. Tổ chức phong trào thi đua; báo cáo sơ kết, tổng kết.

4. Biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

5. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; các vấn đề liên quan đến chế độ, chính sách, quyền và lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động.

6. Dự thảo nội quy, quy chế và các quy định nội bộ thuộc thẩm quyền ban hành của nhà trường.

7. Những nội dung khác theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 11. Nội dung học sinh tham gia ý kiến

1. Kế hoạch giáo dục và các hoạt động giáo dục có liên quan trực tiếp đến học sinh.

2. Nội quy, quy định, quy tắc ứng xử; các biện pháp bảo đảm an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường và xây dựng môi trường học tập thân thiện.

3. Các hoạt động phong trào, trải nghiệm, câu lạc bộ và hoạt động tập thể.

4. Những thông tin liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và chế độ chính sách của học sinh theo quy định.

Điều 12. Hình thức tham gia ý kiến

1. Thông qua Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động; hội đồng trường (nếu có); hội đồng sư phạm và các cuộc họp chuyên môn.

2. Tham gia trực tiếp tại cuộc họp, hội nghị; góp ý bằng văn bản; phiếu lấy ý kiến; thư điện tử; hệ thống số/nền tảng trực tuyến của nhà trường.

3. Thông qua Công đoàn, tổ chuyên môn, tổ văn phòng, giáo viên chủ nhiệm, tổ chức Đội và các đại diện hợp pháp.

4. Nhà trường công khai thời hạn nhận ý kiến; tổng hợp, phân loại, tiếp thu hoặc giải trình đối với các ý kiến theo thẩm quyền.

Điều 13. Đối thoại trong nhà trường

1. Đối thoại được thực hiện định kỳ ít nhất 01 lần trong năm học và khi có yêu cầu phù hợp của một bên theo quy định.

2. Thành phần đối thoại gồm Hiệu trưởng hoặc người được ủy quyền, đại diện Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân và đại diện các bộ phận, cá nhân có liên quan; trường hợp nội dung liên quan học sinh thì có thể mời đại diện học sinh, giáo viên chủ nhiệm và cha mẹ học sinh phù hợp.

3. Nội dung đối thoại tập trung vào việc thực hiện nhiệm vụ năm học, điều kiện làm việc, chế độ chính sách, quyền và lợi ích hợp pháp, môi trường giáo dục, những vấn đề phát sinh và giải pháp xử lý.

4. Các ý kiến, kiến nghị chính tại đối thoại được lập biên bản; nội dung thuộc thẩm quyền phải có kết luận hoặc hướng xử lý, nội dung vượt thẩm quyền phải được báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

Điều 14. Kiểm tra, giám sát

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác và quy chế của nhà trường.

2. Giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; thực hiện các khoản thu, chi; chế độ chính sách; công tác thi đua, khen thưởng, tuyển dụng, bố trí, đánh giá và các nội dung phải công khai.

3. Thực hiện giám sát thông qua Ban Thanh tra nhân dân, Công đoàn, hội nghị, cuộc họp, phản ánh trực tiếp hoặc bằng văn bản và các hình thức hợp pháp khác.

4. Nhà trường có trách nhiệm cung cấp thông tin trong phạm vi pháp luật cho phép và phản hồi kết quả xử lý, giải quyết kiến nghị.

CHƯƠNG V. DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VỚI CHA MẸ HỌC SINH, CÔNG DÂN, CƠ QUAN, TỔ CHỨC

Điều 15. Công khai và tiếp nhận, giải quyết phản ánh

1. Nhà trường công khai bộ phận, người phụ trách, thủ tục, hồ sơ, thời hạn và hình thức giải quyết các công việc hành chính theo quy định.

2. Bố trí địa điểm, thời gian tiếp nhận phản ánh; duy trì hòm thư góp ý và/hoặc kênh tiếp nhận điện tử phù hợp.

3. Mọi phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận, phân loại, chuyển xử lý đúng thẩm quyền; trường hợp không thuộc thẩm quyền phải hướng dẫn tổ chức, cá nhân đến cơ quan có thẩm quyền.

4. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, gây phiền hà, sách nhiễu; nghiêm cấm hành vi trả thù, trù dập người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đúng quy định.

Điều 16. Phối hợp với cha mẹ học sinh

1. Nhà trường thông tin đầy đủ, đúng quy định về kế hoạch giáo dục, nội quy, các hoạt động, chế độ chính sách và những nội dung liên quan trực tiếp đến học sinh.

2. Tổ chức hội nghị cha mẹ học sinh theo quy định; khuyến khích trao đổi hai chiều, tiếp nhận góp ý về công tác giáo dục, an toàn trường học và phối hợp giáo dục học sinh.

3. Giáo viên chủ nhiệm là đầu mối thường xuyên tiếp nhận, tổng hợp ý kiến của học sinh và cha mẹ học sinh để báo cáo Hiệu trưởng hoặc bộ phận có trách nhiệm.

4. Việc huy động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp, tài trợ phải thực hiện công khai, tự nguyện, đúng quy định và không gắn với điều kiện cung cấp dịch vụ giáo dục.

Điều 17. Quan hệ với cơ quan quản lý cấp trên và chính quyền địa phương

1. Nhà trường chấp hành sự chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đúng quy định.

2. Chủ động phối hợp với UBND phường Dương Nội và các cơ quan, đơn vị liên quan để giải quyết những vấn đề thuộc trách nhiệm phối hợp, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh và nhà trường.

3. Kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc; kiến nghị giải pháp và thực hiện nghiêm các quyết định, chỉ đạo hợp pháp của cấp có thẩm quyền.

Điều 18. Phòng ngừa và xử lý hành vi cản trở thực hiện dân chủ

1. Nghiêm cấm hành vi cản trở việc thực hiện quyền được biết, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát; cung cấp thông tin sai lệch; che giấu thông tin phải công khai; gây áp lực, đe dọa, trù dập người thực hiện quyền dân chủ.

2. Người vi phạm tùy tính chất, mức độ sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật, quy định của ngành và quy chế nội bộ.

3. Trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật, nhà trường chuyển hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

CHƯƠNG VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá việc thực hiện Quy chế; định kỳ báo cáo theo quy định.

2. Ban Chấp hành Công đoàn phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên thực hiện; tham gia giám sát việc thực hiện dân chủ.

3. Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ giám sát theo quy định; tổng hợp kiến nghị, đề xuất và theo dõi việc giải quyết.

4. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, giáo viên chủ nhiệm và người đứng đầu các tổ chức có trách nhiệm triển khai Quy chế đến thành viên thuộc phạm vi phụ trách.

5. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

Điều 20. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và hiệu lực

1. Quy chế được rà soát ít nhất mỗi năm học một lần và sửa đổi, bổ sung khi có thay đổi của pháp luật hoặc yêu cầu thực tiễn của nhà trường.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế phải được đưa ra lấy ý kiến các đối tượng có liên quan theo quy định; những nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của tập thể được thực hiện theo quy định về Hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động.

3. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày Quyết định ban hành có hiệu lực và áp dụng trong năm học 2026 - 2027. Các quy định trước đây của nhà trường trái với Quy chế này được thực hiện theo Quy chế này.

4. Các cá nhân, tổ chức thực hiện tốt được biểu dương, khen thưởng; trường hợp vi phạm bị xem xét xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND phường (để báo cáo);
- BCĐ Quy chế dân chủ trường (để thực hiện);
- Tổ chuyên môn
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Kim Oanh

**PHỤ LỤC. DANH MỤC CÁC NỘI DUNG DÂN CHỦ CẦN THỰC HIỆN
TRONG NĂM HỌC 2026 - 2027**

STT	Nội dung	Thời gian	Chủ trì/phối hợp	Minh chứng
1	Ban hành/rà soát Quy chế thực hiện dân chủ	Tháng 9/2026	Hiệu trưởng + Công đoàn	Quyết định, Quy chế
2	Công khai kế hoạch giáo dục, nhiệm vụ năm học và quy định nội bộ	Đầu năm học và khi có thay đổi	Hiệu trưởng	Biên bản/thông báo/công khai điện tử
3	Công khai tài chính, tài sản và các khoản thu theo quy định	Theo thời hạn pháp luật	Hiệu trưởng + kế toán	Hồ sơ công khai
4	Lấy ý kiến cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động	Theo từng nội dung	Hiệu trưởng	Phiếu/biên bản/tổng hợp
5	Đối thoại trong nhà trường	Ít nhất 01 lần/năm học và khi cần	Hiệu trưởng + Công đoàn	Kế hoạch, biên bản, kết luận
6	Giám sát của Ban Thanh tra nhân dân	Theo chương trình hoạt động	Ban TTND	Biên bản/kiến nghị
7	Tiếp nhận và giải quyết phản ánh, kiến nghị	Thường xuyên	Hiệu trưởng/bộ phận được phân công	Sổ/phiếu theo dõi
8	Công khai, tiếp nhận ý kiến học sinh	Theo học kỳ và khi cần	GVCN/TPT Đội/BGH	Tổng hợp ý kiến
9	Hội nghị cha mẹ học sinh	Theo kế hoạch nhà trường	BGH/GVCN	Biên bản, nội dung phối hợp
10	Rà soát, đánh giá thực hiện Quy chế	Cuối năm học	Hiệu trưởng + Công đoàn + TTND	Báo cáo đánh giá